

Số /SYT-NVY

Thanh Hóa, ngày tháng 02 năm 2025

V/v hướng dẫn đăng ký khám
bệnh, chữa bệnh ban đầu và chuyển
người bệnh giữa các cơ sở KCB
BHYY trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Kính gửi: Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế (BHYY) số 25/2008/QH12 ngày 14/11/2008;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYY số 46/2014/QH13 ngày
13/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYY số 51/2025/QH15
ngày 27/11/2024; Luật khám bệnh, chữa bệnh (KCB) số 15/2023/QH15 ngày
09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ
quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật
BHYY; Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính phủ Sửa đổi,
bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của
Luật BHYY; Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ, sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10
năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành Luật
Bảo hiểm y tế, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số
75/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 14/2014/TT-BYT ngày 14/4/2014 của Bộ Y tế quy
định việc chuyển tuyến giữa các cơ sở KCB (Thông tư số 14/2014/TT-BYT);

Căn cứ Thông tư số 01/2025/TT-BYT ngày 01/01/2025 của Bộ Y tế quy
định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (Thông tư số
01/2025/TT-BYT).

Sở Y tế hướng dẫn đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu và chuyển
người bệnh giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh
Thanh Hóa năm 2025, như sau:

I. CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH BẢO HIỂM Y TẾ VÀ ĐĂNG KÝ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH BẢO HIỂM Y TẾ BAN ĐẦU:

**1. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện cơ sở khám bệnh, chữa
bệnh bảo hiểm y tế ban đầu:**

1.1. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế thuộc cấp khám bệnh, chữa bệnh ban đầu: 623

1.2. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế thuộc cấp khám bệnh, chữa bệnh cơ bản: 59

1.3. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế thuộc cấp khám bệnh, chữa bệnh chuyên sâu: 01

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)

2. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu.

(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

II. QUY ĐỊNH CHUYÊN NGƯỜI BỆNH GIỮA CÁC CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH BẢO HIỂM Y TẾ

1. Nguyên tắc chung:

- Người bệnh có thẻ bảo hiểm y tế được đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu và chuyển người bệnh giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định tại Thông tư số 14/2014/TT-BYT và Thông tư số 01/2025/TT- BYT của Bộ Y tế.

- Đối với danh mục các bệnh được quy định tại Phụ lục I, II, III, IV được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 01/2025/TT-BYT.

2. Một số quy định cụ thể:

2.1. Chuyển người bệnh từ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp ban đầu (*Trạm y tế, phòng khám đa khoa khu vực, Phòng khám đa khoa*) đến cơ sở cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản và cấp chuyên sâu (*đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trước ngày 01 tháng 01 năm 2025 được cơ quan có thẩm quyền xác định là tuyến tỉnh*) trong một số trường hợp sau:

- Chuyển người bệnh đến Bệnh viện Tâm thần Thanh Hóa đối với các trường hợp đã có sổ theo dõi điều trị bệnh tâm thần (*chưa được quy định tại Phụ lục II Danh mục một số bệnh được khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản ban hành kèm theo Thông tư số 01/2025/TT-BYT ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế*).

- Chuyển người bệnh đã được chẩn đoán xác định ung thư tới các cơ sở có chuyên khoa Ung thư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (*chưa được quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II Danh mục một số bệnh được khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp chuyên sâu, cấp cơ bản ban hành kèm theo Thông tư số 01/2025/TT-BYT ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế*).

- Chuyển người bệnh đến Bệnh viện Điều dưỡng Phục hồi chức năng Trung ương đối với các trường hợp bệnh nhân được chẩn đoán xác định cần phục hồi chức năng, lắp dụng cụ trợ giúp hỗ trợ vận động cho bệnh nhân tàn tật, di tật... *(chưa được quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II Danh mục một số bệnh được khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp chuyên sâu, cấp cơ bản ban hành kèm theo Thông tư số 01/2025/TT-BYT ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế).*

2.2. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản, cấp chuyên sâu

2.2.1. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp chuyên sâu *(trước ngày 01 tháng 01 năm 2025 được cơ quan có thẩm quyền xác định là tuyến tỉnh):*

- Tiếp nhận bệnh nhân chuyển đến từ các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản *(đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trước ngày 01 tháng 01 năm 2025 được cơ quan có thẩm quyền xác định là tuyến huyện).*

- Trường hợp vượt quá khả năng chuyên môn, kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản, cấp chuyên sâu được chuyển người bệnh đến các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản, cấp chuyên sâu, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng *(trước ngày 01/01/2025 được cơ quan có thẩm quyền xác định là tuyến trung ương)* theo quy định

2.2.2. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản *(trước ngày 01 tháng 01 năm 2025 được cơ quan có thẩm quyền xác định là tuyến tỉnh):*

- Tiếp nhận bệnh nhân chuyển đến từ các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản *(đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trước ngày 01 tháng 01 năm 2025 được cơ quan có thẩm quyền xác định là tuyến huyện).*

- Tiếp nhận bệnh nhân chuyển đến từ các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp ban đầu *(đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trước ngày 01 tháng 01 năm 2025 được cơ quan có thẩm quyền xác định là tuyến huyện hoặc tương đương tuyến huyện).*

- Trường hợp vượt quá khả năng chuyên môn, kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản, cấp chuyên sâu được chuyển người bệnh đến các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản, cấp chuyên sâu, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng *(trước ngày 01/01/2025 được cơ quan có thẩm quyền xác định là tuyến trung ương)* theo quy định.

2.2.3. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản *(trước ngày 01 tháng 01 năm 2025 đã được cơ quan có thẩm quyền xác định là tuyến huyện):*

- Tiếp nhận bệnh nhân có thẻ bảo hiểm y tế đến khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Khi vượt quá khả năng chuyên môn, kỹ thuật chuyên người bệnh đến các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản, cấp chuyên sâu (*cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trước ngày 01 tháng 01 năm 2025 được cơ quan có thẩm quyền xác định là tuyến tỉnh*) trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2.3. Bệnh viện 71 Trung ương, Bệnh viện Phục hồi chức năng trung ương:

- Tiếp nhận bệnh nhân chuyển đến từ các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản, cấp chuyên sâu (*đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trước ngày 01 tháng 01 năm 2025 đã được cơ quan có thẩm quyền xác định là tuyến tỉnh*).

- Tiếp nhận bệnh nhân chuyển đến từ các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản, cấp chuyên sâu (*đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trước ngày 01 tháng 01 năm 2025 được cơ quan có thẩm quyền xác định là tuyến huyện*).

2.4. Bệnh viện Đa khoa Khu vực Ngọc Lặc là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản (*trước ngày 01/01/2025 được cấp có thẩm quyền xác định là tuyến tỉnh và là đơn vị thực hiện nhiệm vụ tuyến huyện trên địa bàn huyện Ngọc Lặc*)

Tiếp nhận người bệnh có thẻ BHYT trên địa bàn huyện Ngọc Lặc đến khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện mà không cần phải thực hiện quy định về chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2.5. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp ban đầu

2.5.1. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trước ngày 01/01/2025 được cấp có thẩm quyền xác định là tuyến tỉnh (*Phòng khám thuộc Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh*)

Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 578/SYT-NVY ngày 06/02/2025 của Sở Y tế về việc hướng dẫn đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu và chuyển người bệnh giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2.5.2. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp ban đầu trước ngày 01/01/2025 được cấp có thẩm quyền xác định là tương đương tuyến huyện (*Phòng khám đa khoa, Phòng khám đa khoa khu vực, phòng khám chuyên khoa*).

Khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng có thẻ bảo hiểm y tế theo quy định. Khi vượt quá khả năng chuyên môn, kỹ thuật chuyên người bệnh đến các cơ sở khám bệnh chữa bệnh cấp cơ bản.

2.5.3. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp ban đầu trước ngày 01/01/2025 được cấp có thẩm quyền xác định là tuyến xã (*Trạm y tế xã*)

Khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng có thẻ bảo hiểm y tế theo quy định. Khi vượt quá khả năng chuyên môn, kỹ thuật chuyển người bệnh đến các cơ sở khám bệnh chữa bệnh cấp cơ bản, cấp chuyên sâu (*đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trước ngày 01 tháng 01 năm 2025 được cơ quan có thẩm quyền xác định là tuyến huyện*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Hướng dẫn này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Giao Trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn các Trạm y tế xã, phường, thị trấn tham mưu Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn thông báo các nội dung quy định tại Hướng dẫn rộng rãi đến người có thẻ bảo hiểm y tế.

2. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn.

- Phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội, tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người có thẻ BHYT những nội dung về chính sách pháp luật BHYT và thực hiện đúng các quy định của Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

- Tổ chức thực hiện KCB cho người tham gia BHYT theo đúng quy định của Pháp luật Nhà nước về BHYT và các hướng dẫn của Bộ Y tế.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở Y tế (*Phòng Nghiệp vụ Y*) để được xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (để báo cáo);
- BHXH Việt Nam (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- SYT các tỉnh, thành phố (để phối hợp);
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- BHXH tỉnh (để phối hợp);
- Các cơ sở KCB BHYT trong tỉnh;
- Website: Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVY_{Phước HN}

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Văn Cường

Phụ lục 1: Danh sách các cơ sở đăng ký KCB BHYT ban đầu
(Ban hành kèm theo Công văn số /SYT – NVY ngày / /2025 của Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa)

STT	Đơn vị	Địa chỉ	Cấp chuyên môn		Hạng
			Xếp cấp	Điểm	
I	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xếp cấp cơ bản (trước 01/01/2025 được cấp có thẩm quyền xác định là tuyến Trung ương)				
1	Bệnh viện 71 Trung ương	Phường Quảng Tâm, TP Thanh Hóa	Cơ bản	41	1
2	Bệnh viện Điều dưỡng Phục hồi chức năng Trung ương	Phường Trường Sơn, TP Sầm Sơn	Cơ bản	51	1
II	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản, chuyên sâu (trước 01/01/2025 được cấp có thẩm quyền xác định là tuyến tỉnh)				
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	Phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa	Chuyên sâu	77	1
2	Bệnh viện Nhi	Phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa	Cơ bản	65	1
3	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Ngọc Lặc	Thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc	Cơ bản	57	1
4	Bệnh viện Đa khoa Hợp Lực	Phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa	Cơ bản	47	1
III	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp ban đầu (trước 01/01/2025 được cấp có thẩm quyền xác định là tuyến tỉnh)				
1	Phòng khám Quản Lý Sức Khỏe Cán Bộ-Ban Bảo Vệ, Cssk Cán Bộ tỉnh	Phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa	Ban đầu		
IV	Các cơ sở khám, chữa bệnh cấp cơ bản (trước 01/01/2025 được cơ quan có thẩm quyền xác định là tuyến huyện)				
1	BVĐK KV Nghi Sơn	Phường Hải Hòa, Thị xã Nghi Sơn	Cơ bản	26	2
2	BVĐK thị xã Bim Sơn	Phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn	Cơ bản	27	2
3	BVĐK TP Thanh Hóa	Phường Trường Thi, thành phố Thanh Hóa	Cơ bản	30	2
4	BVĐK TP Sầm Sơn	Phường Bắc Sơn, TP Sầm Sơn	Cơ bản	31	2

5	BVĐK huyện Nga Sơn	Thị trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn	Cơ bản	30	2
6	BVĐK huyện Hoằng Hóa	Thị trấn Bút Sơn, huyện Hoằng Hóa	Cơ bản	22	2
7	BVĐK huyện Hà Trung	Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung	Cơ bản	29	2
8	BVĐK huyện Hậu Lộc	Thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc	Cơ bản	29	2
9	BVĐK huyện Quảng Xương	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương	Cơ bản	29	2
10	BVĐK huyện Nông Cống	Thị trấn Nông Cống, huyện Nông Cống	Cơ bản	29	2
11	BVĐK huyện Như Thanh	Thị trấn Bến Sung, huyện Như Thanh	Cơ bản	31	2
12	BVĐK huyện Như Xuân	Thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân	Cơ bản	35	2
13	BVĐK huyện Thường Xuân	Thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân	Cơ bản	24	2
14	BVĐK huyện Thọ Xuân	Thị trấn Thọ Xuân, huyện Thọ Xuân	Cơ bản	26	2
15	BVĐK huyện Triệu Sơn	Thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn.	Cơ bản	27	2
16	BVĐK Đông Sơn	Phường Rừng Thông, thành phố Thanh Hóa	Cơ bản	28	2
17	BVĐK huyện Thiệu Hóa	Thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa	Cơ bản	23	2
18	BVĐK huyện Vĩnh Lộc	Thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc	Cơ bản	23	2
19	BVĐK huyện Yên Định	Xã Định Long, huyện Yên Định	Cơ bản	33	2
20	BVĐK huyện Cẩm Thủy	Thị trấn Cẩm Thủy, huyện Cẩm Thủy	Cơ bản	30	2
21	BVĐK huyện Lang Chánh	Trị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh	Cơ bản	25	2
22	BVĐK huyện Bá Thước	Thị trấn Cảnh Nang, huyện Bá Thước	Cơ bản	23	2

		huyện Bá Thước			
23	BVĐK huyện Quan Hóa	Thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa	Cơ bản	24	2
24	BVĐK huyện Quan Sơn	Thị trấn Sơn Lư, huyện Quan Sơn	Cơ bản	25	2
25	BVĐK huyện Mường Lát	Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát	Cơ bản	22	2
26	BVĐK huyện Thạch Thành	Xã Thành Thọ, huyện Thạch Thành	Cơ bản	27	2
27	BVĐK Thanh Hà	Phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa	Cơ bản	27	3
28	BVĐK Phúc Thịnh	Phường Đông Lĩnh, thành phố Thanh Hóa	Cơ bản	29	3
29	BVĐK Hàm Rồng	Xã Hoàng Quỳ, huyện Hoàng Hóa	Cơ bản	41	3
30	BVĐK Trí Đức Thành	Trị trấn Quán Lào, huyện Yên Định	Cơ bản	33	3
31	BVĐK Tâm Đức Cầu Quan	Xã Trung Chính, huyện Nông Cống	Cơ bản	45	3
32	BVĐK ACA	Phường Phú Sơn, thị xã Bỉm Sơn	Cơ bản	22	3
33	BVĐK Đại An	Thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa	Cơ bản	34	3
34	BVĐK Hải Tiến	Xã Hoàng Ngọc, huyện Hoàng Hóa	Cơ bản	46	3
35	BVĐK Quốc tế Hợp Lực	Phường Nguyên Bình, thị xã Nghi Sơn	Cơ bản	32	3
36	BVĐK Đức Thiện	Phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa	Cơ bản	33	3
37	BVĐK An Việt	Thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn	Cơ bản	19	3
38	BV YHCT An Khang	Xã Xuân Khang, huyện Như Thanh	Cơ bản	37	3
V	Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp ban đầu: Phòng khám đa khoa, Phòng khám đa khoa khu vực... và 547 Trạm Y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh				
1	PKĐK Trung tâm Kiểm	Phường Điện Biên,	Ban đầu		

	soát bệnh tật tỉnh	thành phố Thanh Hóa			
2	Phòng khám và điều trị HIV/AIDS thuộc Trung tâm kiểm soát bệnh tật Thanh Hóa	phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa	Ban đầu		
3	PKĐK YHLS Trường CĐ Y tế Thanh Hóa	Phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hóa	Ban đầu		
4	PKĐK thuộc TTYT huyện Ngọc Lặc	Thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc	Ban đầu		
5	Phòng khám đa khoa Hoàng Kim	Xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa	Ban đầu		
6	Phòng khám đa khoa KV Minh Lộc	Xã Minh Lộc, huyện Hậu Lộc	Ban đầu		
7	Phòng khám đa khoa Xuân Lai	Xã Xuân Lai, huyện Thọ Xuân	Ban đầu		
8	Phòng khám đa khoa Minh Tân	xã Minh Tân, huyện Vĩnh Lộc	Ban đầu		
9	Phòng khám đa khoa Xuân Bình	Xã Xuân Bình, huyện Như Xuân	Ban đầu		
10	PKĐK 95 Lê Hoàn (thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa 95 Lê Hoàn)	Phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa	Ban đầu		
11	PKĐK 246 (Thuộc Công ty Cổ phần Y Dược Hoàng Gia)	Phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa	Ban đầu		
12	PKĐK 246 - Cơ sở 2 (Thuộc Công ty Cổ phần Y Dược Hoàng Bảo Anh)	Phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa	Ban đầu		
13	PKĐK An Bình (Thuộc Công ty Cổ phần Y Dược An Bình Hưng)	Phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa	Ban đầu		
14	PKĐK Đoàn Dung (Thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Đoàn Dung)	Phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa	Ban đầu		
15	PKĐK Tâm An (Thuộc Công ty Cổ phần đầu tư y tế Bệnh viện Tâm an)	Phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hóa	Ban đầu		
16	PKĐK Sao Khuê (Thuộc Công ty Cổ phần TAT8)	Xã Đông Hoàng, thành phố Thanh Hóa	Ban đầu		
17	PKĐK Hồng Phát (Thuộc Công ty Cổ phần y tế Hồng Phát)	Phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn	Ban đầu		
18	PKĐK Medic Sầm Sơn (Thuộc Công ty Cổ phần Medic Sầm Sơn)	Phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn	Ban đầu		

19	PKĐK Lương Điền (Thuộc Công ty TNHH MTV Lương Điền)	Xã Điền Trung, huyện Bá Thước	Ban đầu		
20	PKĐK Điền Lư (Thuộc Công ty TNHH Hùng Huyền phòng khám đa khoa Điền Lư)	Xã Điền Lư, huyện Bá Thước	Ban đầu		
21	PKĐK Nhung Hiếu (Thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Nhung Hiếu)	Thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân	Ban đầu		
22	PKĐK An Phước - 68 (Thuộc Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển y tế An Phước)	Xã Kiên Thọ, huyện Ngọc Lặc	Ban đầu		
23	PKĐK Giang Sơn (Thuộc Công ty Cổ phần Hưng Cần)	Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy	Ban đầu		
24	PKĐK Tâm Tài (Thuộc Công ty TNHH Tâm Tài)	Thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành	Ban đầu		
25	PKĐK 115 Hà Nội (Thuộc Công ty TNHH MTV Y tế Đức Chính)	Xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành	Ban đầu		
26	PKĐK Lam Sơn (Thuộc Công ty TNHH vàng bạc Thanh Xuân)	Xã Thọ Xương, huyện Thọ Xuân	Ban đầu		
27	PKĐK Phú Nam (Thuộc Công ty TNHH khám, chữa bệnh đa khoa Phú Nam)	Xã Phú Xuân, huyện Thọ Xuân	Ban đầu		
28	PKĐK Việt Nga (Thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Việt Nga)	Thị trấn Thọ Xuân, huyện Thọ Xuân	Ban đầu		
29	PKĐK Sao Vàng (Thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa sao vàng).	Thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân	Ban đầu		
30	PKĐK Đức Cường (Thuộc Công ty TNHH Y Dược Đức Cường)	Thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc	Ban đầu		
31	PKĐK Trung Tâm (Thuộc Công ty TNHH Y Dược Nhật Minh)	Thị trấn Yên Lâm, huyện Yên Định	Ban đầu		
32	PKĐK Medic Yên Định (Thuộc Công ty Cổ phần Medic Yên Định)	Xã Yên Trường, huyện Yên Định	Ban đầu		
33	PKĐK Dân Lực (Thuộc Công ty TNHH Y khoa Hoàng Long Thanh Hoá)	Xã Dân Lực, huyện Triệu Sơn	Ban đầu		

34	PKĐK Hà Nội (Thuộc Công ty TNHH Thương mại dịch vụ y tế Hà Nội)	Xã Vạn Hòa, huyện Nông Cống	Ban đầu		
35	PKĐK An Khang (Thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Như Thanh Khánh Hoàng)	Xã Xuân Khang, huyện Như Thanh	Ban đầu		
36	PKĐK Minh Thọ (Thuộc Công ty TNHH Y Dược Đức Tâm - Phòng khám đa khoa Minh Thọ)	Thị trấn Nông Cống, huyện Nông Cống.	Ban đầu		
37	PKĐK Yên Mỹ (Thuộc chi nhánh Công ty TNHH CSSK& DVYT Tuấn Phụng)	Xã Yên Mỹ, huyện Nông Cống.	Ban đầu		
38	PKĐK Mai Thanh (Thuộc Công ty TNHH MTV TM&DV Giang Thanh)	Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung	Ban đầu		
39	PKĐK Thành Đạt (Thuộc Công ty TNHH Y dược Thành Đạt)	Xã Nga Thắng, huyện Nga Sơn	Ban đầu		
40	PKĐK Đại An (Thuộc Công ty TNHH khám chữa bệnh đa khoa Đại An)	Xã Nga Yên, Huyện Nga Sơn	Ban đầu		
41	PKĐK An Phúc (Thuộc Công ty TNHH - Dược An Phúc NTC)	Xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương	Ban đầu		
42	PKĐK 123 (Thuộc Công ty TNHH và dịch vụ y tế Hồng Vũ)	Xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương	Ban đầu		
43	PKĐK 90 (Thuộc Công ty TNHH dịch vụ y tế khám chữa bệnh đa khoa 304)	Thị trấn Quảng Xương, huyện Quảng Xương	Ban đầu		
44	PKĐK Việt Pháp III (Thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Việt Pháp III)	Phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn	Ban đầu		
45	PKĐK Nam Sơn (Thuộc Công ty TNHH Y dược công nghệ cao Nghi Sơn)	Phường Xuân Lâm, thị xã Nghi Sơn	Ban đầu		
46	PKĐK 108 Tâm Phúc (Thuộc Công ty Cổ phần Bệnh viện và thiết bị y tế MT)	Phường Hải Hoà, thị xã Nghi Sơn	Ban đầu		
47	PKĐK An Việt (Thuộc Công ty Cổ phần Bệnh viện phòng khám An Việt)	Thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hoá	Ban đầu		

48	PKĐK MEDLATEC Thanh Hóa số 5 (Thuộc Công ty TNHH MEDLATEC Việt Nam)	Phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa	Ban đầu		
49	PKĐK Thủ Đô (Thuộc Công ty cổ phần y tế Hà Nội- TH)	Phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn	Ban đầu		
50	PKĐK Thiệu Khánh (Thuộc Công ty TNHH Phòng khám - Bệnh viện TQB)	Phường Thiệu Khánh, thành phố Thanh Hóa	Ban đầu		
51	PKĐK Medic Hậu Lộc (thuộc Công ty cổ phần MEDIPHA)	Xã Liên Lộc, huyện Hậu Lộc	Ban đầu		

Phụ lục 2: Danh sách các cơ sở không đăng ký KCB BHYT ban đầu
(Ban hành kèm theo Công văn số /SYT – NVY ngày / /2025 của Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa)

STT	Đơn vị	Địa chỉ	Cấp chuyên môn		Hạng
			Xếp cấp	Điểm	
I	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản, chuyên sâu (trước 01/01/2025 được cấp có thẩm quyền xác định là tuyến tỉnh)				
1	Bệnh viện Phụ sản	Phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa	Cơ bản	62	1
2	Bệnh viện Ung bướu	Phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa	Cơ bản	60	2
3	Bệnh viện Phổi	Phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa	Cơ bản	66	1
4	Bệnh viện Nội tiết	Phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa	Cơ bản	60	2
5	Bệnh viện Da liễu	Phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa	Cơ bản	57	2
6	Bệnh viện Mắt	Phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa	Cơ bản	48	2
7	Bệnh viện PHCN	Phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn	Cơ bản	21	2
8	Bệnh viện YDCT	Phường Trường Thi, thành phố Thanh Hóa	Cơ bản	38	2
9	Bệnh viện Tâm thần	Phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa	Cơ bản	59	1
II	Các cơ sở khám, chữa bệnh cấp cơ bản (trước 01/01/2025 được cơ quan có thẩm quyền xác định là tuyến huyện)				
1	BV Mắt Bắc Trung Nam	Phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa	Cơ bản	40	3
2	BV Mắt Bình Tâm	Phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa	Cơ bản	43	3
3	BV Mắt Thanh Tâm	Phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa	Cơ bản	15	3
4	BV Mắt Lam Kinh	Phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa	Cơ bản	37	3
5	BV Mắt Thanh An	Phường Trường Thi, thành phố Thanh Hóa	Cơ bản	35	3
6	BV Tâm An	Phường Lam Sơn,	Cơ bản	31	3

		thành phố Thanh Hóa			
7	BV PHCN An Bình Hưng	Phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa	Cơ bản	36	3